

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST

Ngày: 13 – 03 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Việt

2. Ông Đặng Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2026/HSST, ngày 15 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 và Thông báo về việc dời ngày xét xử số 03/TB-TA ngày 10/3/2026 đối với các bị cáo:

1. **Vương V**, sinh ngày 01/3/1983; nơi cư trú: số A khóm F, phường L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: rửa xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương T, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Thúy L, sinh năm 1968. Bị cáo có vợ tên Hà Thúy K, sinh năm 1985 và 02 người con. Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 13/4/2001 bị Ủy ban nhân dân tỉnh T ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “đánh nhau” theo Quyết định số 641/QĐ; Ngày 12/8/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh T ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “đánh người gây thương tích, Gây rối trật tự công cộng” theo Quyết định số 1211/QĐ; Ngày 23/6/2009 bị Toà án nhân dân thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 62/2009/HSST. Bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác từ ngày 23/10/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Trương Văn N**, sinh ngày 06/02/1989; nơi cư trú: số D khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị Kim O, sinh năm 1971. Bị cáo có vợ tên Thạch Thị Lan P, sinh năm 1991 và 01 người con. Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 09/5/2018 bị công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt về hành vi “Xâm

hại đến sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC; Ngày 01/8/2025 bị Toà án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 07/2025/HS-ST. Bị cáo đang bị tạm giam trong 01 vụ án khác từ ngày 18/12/2024 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Trương Văn C**, sinh ngày 03/7/1991; nơi cư trú: số D khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị Kim O, sinh năm 1971. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ T2, sinh năm 1995 và 01 người con. Tiền án: 01 (Ngày 27/4/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” cho hưởng án treo theo theo bản án số 12/2020/HS-ST); tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 12/7/2019 bị Công an phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” với số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số 96/QĐ-XPHC; Ngày 01/8/2025 bị Toà án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 07/2025/HS-ST. Bị cáo đang chấp hành án trong 01 vụ án khác từ ngày 23/4/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Ngô Văn D**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi thường trú: ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi ở hiện tại: khóm 9, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long

2. Ông **Hồ Minh T3**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thiềng Long 1, xã Bình Phước, tỉnh Vĩnh Long

3. Anh **Tạ Tấn T4**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm E, phường L, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/4/2024, trong lúc bị cáo Vương V đang ngồi uống rượu bia cùng với bị cáo Trương Văn N, Tạ Tấn T4, Hồ Minh T3 và một số người khác tại khu vực thuộc phường H, tỉnh Vĩnh Long thì bị cáo V rủ bị cáo N chơi đá gà được thua bằng tiền với mức cược là 600.000 đồng thì N đồng ý, cả hai cùng thống nhất đến khu đất trống thuộc khóm F, phường L, tỉnh Vĩnh Long để đá gà. Sau đó, bị cáo N về nhà bắt con gà trống có lông màu đỏ đen (thường gọi là gà điều) và lấy theo 04 chiếc cựa sắt đến điểm hẹn, trên đường đi bị cáo N ghé vào một tiệm tạp hóa (không rõ địa chỉ cụ thể) mua 04 cuộn băng keo, loại băng vải, màu trắng để quấn cựa sắt vào chân gà. Còn bị cáo V cũng về nhà bắt 01 con gà trống có lông màu trắng đen (thường gọi là gà cú) đến điểm hẹn. Khi đến sân gà, bị cáo N đã gọi điện thoại cho bị cáo Trương Văn C đến để giúp N thả gà ra đá ăn thua bằng tiền với bị cáo V. Tại đây, bị cáo V và N lần lượt cân trọng lượng của 02 con gà nêu trên, kết quả gà của bị cáo N nặng 2,430kg, còn gà của bị cáo V nặng

2,550kg, do gà của bị cáo Vũ nặng hơn nên hai bên thỏa thuận V sẽ chấp Nghiêm theo tỷ lệ thắng thua là “10 ăn 7” (nghĩa là nếu bị cáo Vũ thắng thì bị cáo V sẽ nhận được 420.000 đồng, còn nếu bị cáo N thắng thì sẽ nhận đủ 600.000 đồng). Sau khi cả hai thống nhất về số tiền cược và tỷ lệ thắng thua như trên, bị cáo C trực tiếp ôm gà của N để N quán cược sắt vào 02 chân gà, còn bị cáo V thì tự dùng băng keo và cược sắt của bị cáo N chuẩn bị để quán vào 02 chân con gà của mình. Sau khi quán cược xong, do thấy được chấp về tỷ lệ thắng thua nên N cược thêm lần thứ hai với bị cáo V số tiền là 10.000.000 đồng, tỷ lệ thắng thua cũng là “10 ăn 7” (nghĩa là nếu V thắng thì sẽ nhận được số tiền là 7.000.000 đồng, còn N thắng thì sẽ nhận đủ 10.000.000 đồng) thì V đồng ý. Thấy vậy, bị cáo N tiếp tục cược thêm lần thứ 3 với số tiền là 3.000.000 đồng, lần này N ra kèo đá đồng (nghĩa là bên nào thắng thì cũng sẽ nhận đủ 3.000.000 đồng) và bị cáo V đồng ý. Sau khi thống nhất về ba lần cược nêu trên, lúc này bị cáo V nhìn thấy ông Ngô Văn D (sinh ngày 01/01/1977, nơi thường trú: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long) là người bán vé số dạo vừa đi đến nên V đã nhờ ông D đếm 1-2-3 để bị cáo V và bị cáo C thả gà ra đá với nhau, nghe vậy thì ông D từ chối. Sau đó, bị cáo V và N tiếp tục nhờ ông D chỉ đếm dùm, không nhằm mục đích làm trọng tài phân định thắng thua thì ông D đồng ý. Sau khi ông D đếm 1-2-3 xong thì bị cáo V và Trương Văn C thả 02 con gà ra đá với nhau, đá được khoảng 03 phút thì gà của bị cáo N chết tại chỗ nên xác định là N thua cược. Theo số tiền và tỷ lệ cược mà hai bên đã thỏa thuận thì trong trận gà trên bị cáo N phải trả cho bị cáo V số tiền là 10.420.000 đồng, tuy nhiên do N không mang theo tiền nên N hẹn sẽ trả tiền thua cược cho V sau, nhưng đến nay bị cáo N vẫn chưa trả tiền cho bị cáo V. Sau nhiều lần đòi tiền nhưng không có kết quả nên đến ngày 28/4/2024 bị cáo V và bị cáo N đã hẹn nhau giải quyết mâu thuẫn tại Cầu tạm (nối phường D và phường E của thành phố T, tỉnh Trà Vinh cũ), kết quả V bị N dùng dao chém gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 25%, sự việc đã làm ùn tắc giao thông nghiêm trọng tại khu vực Cầu tạm, khiến người dân tham gia giao thông lo sợ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Như vậy, trong trận gà nêu trên tổng số tiền mà bị cáo V và bị cáo N đã dùng để đánh bạc là 24.020.000 đồng, trong đó số tiền đánh bạc của V là 13.600.000 đồng, còn số tiền đánh bạc của N là 10.420.000 đồng.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

+Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Vương V và bị cáo Trương Văn N không có tình tiết tăng nặng. Riêng bị cáo Trương Văn C phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự (do trước đó vào ngày 27/4/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 12/5/2023. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là ngày 24/4/2024 thì bị cáo chưa được xóa án tích).

+Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo Vương V và bị cáo Trương Văn N thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

+ Đối với ông Ngô Văn D: qua điều tra xác định, tuy ông D có đếm 1-2-3 để bị cáo V và bị cáo C thả gà ra đá với nhau nhưng ông D không biết các bị cáo cá cược được thua bằng tiền. Ngoài ra, ông D cũng không làm trọng tài phân định thắng thua cho trận gà và cũng không được hứa hẹn sẽ nhận lợi ích gì từ vụ đánh bạc nêu trên. Do đó hành vi của ông D không cấu thành tội “Đánh bạc” nên không xem xét xử lý.

+ Đối với số tiền mà bị cáo V và bị cáo N dùng để đánh bạc: khi tham gia đánh bạc với nhau, cả hai bị cáo đều không mang theo số tiền trên. Sau khi có kết quả thắng thua của trận gà nêu trên, đến nay bị cáo N vẫn chưa trả số tiền thua cược cho bị cáo V. Quá trình điều tra, cả hai bị cáo cũng không giao nộp số tiền dùng để đánh bạc, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ được.

+ Đối với hành vi gây thương tích và gây rối trật tự công cộng của các bị cáo Trương Văn N, Trương Văn C và hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo Vương V: Cơ quan điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh (cũ) đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với N, C và V để xử lý trong vụ án khác.

+ Đối với 02 con gà trống của bị cáo N và bị cáo V: sau khi kết thúc trận cá cược, con gà của bị cáo N bị chết tại chỗ nên N đã mang về nhà làm thịt. Riêng con gà của bị cáo V được V mang về nhà tiếp tục nuôi nhưng sau đó bị bệnh chết, bị cáo V đã vứt bỏ, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ được.

+ Đối với những dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc: Quá trình điều tra xác định, 04 chiếc cửa sắt là của bị cáo N, sau khi kết thúc trận gà, trên đường đi về N đã vứt bỏ xuống sông L, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với 04 cuộn băng keo vải dùng để quấn cửa gà là do bị cáo N mua và đã sử dụng hết, do thời gian đã lâu, đến khi Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường thì không phát hiện thu giữ được. Riêng đối với chiếc cân đồng hồ (loại 05kg) là do bị cáo N nhờ người có mặt tại sân gà mượn dùng nhưng không nhớ rõ cụ thể là ai, do đó không có căn cứ xác minh, làm rõ và thu giữ được.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: không.

- Phần dân sự: không.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSKV 10 ngày 15/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Vương V, Trương Văn N, Trương Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Vương V, bị cáo Trương Văn N, bị cáo Trương Văn C phạm tội “Đánh bạc” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương V từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm I, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn N từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: các bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/4/2024, tại khu đất trống thuộc khóm F, phường L, tỉnh Vĩnh Long bị cáo Vương V, Trương Văn N và Trương Văn C đã có hành vi tham gia đánh bạc trái phép với hình thức đá gà được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 24.020.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vương V, bị cáo Trương Văn N, bị cáo Trương Văn C đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Vương V, bị cáo Trương Văn N, bị cáo Trương Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã gây mất tình hình an ninh trật tự địa phương, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh gia đình văn hóa ở khu dân cư. Bị cáo Trương Văn C đã có 01 lần tiền án chưa được xóa, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội các bị cáo đã thành thật khai báo; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Trương Văn N và bị cáo Trương Văn C có bác

ruột là thương bệnh binh. Nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Về người làm chứng đã có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vương V, bị cáo Trương Văn N, bị cáo Trương Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương V 10 (mười) tháng tù, buộc bị cáo chấp hành 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” của bản án số: 07/2025/HS-ST ngày 01/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

1.2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn N 10 (mười) tháng tù, buộc bị cáo chấp hành 06 (sáu) năm tù về tội “có ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng” của bản án số: 07/2025/HS-ST ngày 01/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 06 (sáu) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2024.

1.3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn C 09 (chín) tháng tù, buộc bị cáo chấp hành 02 (hai) năm tù về tội “có ý gây thương tích” của bản án số: 07/2025/HS-ST ngày 01/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2025.

Buộc bị cáo Vương V nộp 13.600.000 đồng; bị cáo Trương Văn N nộp 10.420.000 đồng tiền đánh bạc sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ